|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD VÀ ĐT HƯNG YÊN  **TRƯỜNG THPT TRIỆU QUANG PHỤC** | **ĐÁP ÁN BÀI KIỂM TRA HỌC KÌ 1**  **NĂM HỌC 2021 - 2022**  **MÔN Hóa học** **– Khối lớp 12**  *Thời gian làm bài : 45 phút*  *(không kể thời gian phát đề)* |

|  |  |
| --- | --- |
| Câu 1 | **E**tyl axetat có công thức là |
|  | CH3COOC2H5. |
| HCOOCH3. |
| HCOOC2H5. |
| CH3COOCH3 |
| Câu 2 | Chất nào sau đây là chất béo? |
|  | TriStearin |
| NatriStearat. |
| Etyl fomat. |
| Etyl acrylat. |
| Câu 3 | Glucozơ có nhiều trong nho chín, công thức phân tử của glucozơ là |
|  | C6H12O6. |
| C12H22O11. |
| (C6H10O5)n. |
| C12H24O11 |
| Câu 4 | Chất nào sau đây thuộc loại đi saccarit? |
|  | Saccarozo |
| Glucozơ. |
| Sobitol. |
| Xenlulozơ. |
| Câu 5 | Kim loạị nào sau đây được dung làm dây tóc bóng đèn? |
|  | W |
| Ag |
| Mg |
| Zn |
| Câu 6 | Chất nào sau đây là tripeptit? |
|  | Ala-Ala-Gly. |
| Ala-Gly. |
| Ala-Ala. |
| Gly-Ala-Gly-Ala. |
| Câu 7 | Trong môi trường kiềm, lòng trắng trứng tác dụng với Cu(OH)2 cho hợp chất màu |
|  | tím. |
| đen. |
| đỏ. |
| vàng. |
| Câu 8 | Chất nào sau đây có phản ứng trùng hợp tạo polime? |
|  | CH2=CH­-Cl |
| C2H5OH. |
| NH2(CH2)5 |
| CH3Cl. |
| Câu 9 | Polime X là chất rắn trong suốt, có khả năng cho ánh sáng truyền qua tốt nên được dùng chế tạo thủy tinh hữu cơ plexiglas. Tên gọi của X là |
|  | poli(metyl metacrylat). |
| polipropilen |
| poli(vinyl clorua). |
| polietilen. |
| Câu 10 | Kim loại Cu phản ứng được với dung dịch nào sau đây? |
|  | HNO3 loãng. |
| H2SO4 loãng. |
| HCl. |
| FeCl2. |
| Câu 11 | Metyl propionat được dung tạo hương cho công nghiệp được điều chế từ axit và ancol nào sau đây |
|  | C2H5COOH, CH3OH. |
| CH3COOH, C2H5OH. |
| CH3COOH, CH3OH. |
| HCOOH, C2H5OH |
| Câu 12 | Chất nào sau đây khi thủy phân hoàn toàn tạo glixerol và C15H31COONa ? |
|  | C51H98O­6 |
| C54H104O­6 |
| C57H102O­6 |
| C57H110O­6 |
| Câu 13 | Cho 500 ml dung dịch glucozơ phản ứng hoàn toàn với lượng dư dung dịch AgNO3 trong NH3, thu được 21,6 gam Ag. Nồng độ của dung dịch glucozơ đã dùng là |
|  | 0,20M. |
| 0,01M. |
| 0,02M. |
| 0,10M. |
| Câu 14 | Phát biểu nào sau đây đúng? |
|  | Tính dẫn nhiệt của bạc tốt hơn đồng. |
| Natri không tác dụng với nước |
| Độ cứng của kim loại Al cao hơn kim loại Cr. |
| Kim loại Fe có tính khử yếu hơn kim loại Ag. |
| Câu 15 | Cho 0,3 mol CH3COOC3H7 phản ứng với dung dịch NaOH dư. Khối lượng NaOH tham gia phản ứng là (C=12;H=1;O=16;Na=23) |
|  | 12 gam. |
| 6 gam. |
| 4 gam. |
| 8 gam. |
| Câu 16 | Tinh bột, xenlulozơ, saccarozơ đều có khả năng tham gia phản ứng |
|  | thủy phân. |
| trùng ngưng. |
| hòa tan Cu(OH)2. |
| tráng gương. |
| Câu 17 | Số đipeptit khi thủy phân tạo hỗn hợp glixin và alanin là |
|  | 2 |
| 4 |
| 3 |
| 1 |
| Câu 18 | Cho 6 gam hỗn hợp gồm Fe và Cu tác dụng với dung dịch H2SO4 loãng, dư. Sau phản ứng, thu được 1,12 lít H2 (đktc), dung dịch X và m gam kim loại. Giá trị của m là (Fe=56;Cu=64) |
|  | 3,2 |
| 2,8 |
| 5,6. |
| 0,4 |
| Câu 19 | Cho 11,25 gam hỗn hợp các amin gồm propyl amin, metylamin, đimetylamin tác dụng vừa đủ với x mol HCl thu được 20,375 gam muối. x có giá trị là (C=12;O=16;H=1;N=14;Cl=35,5) |
|  | 0,250 |
| 0,150 |
| 9,125 |
| 2,915 |
| Câu 20 | Cho hỗn hợp 2 aminoaxit no chứa 1 chức axit và 1 chức amino tác dụng với 110 ml dung dịch HCl 2M được dung dịch X. Để tác dụng hết với các chất trong X, cần dùng 140 ml dung dịch KOH 3M. Tổng số mol 2 aminoaxit là |
|  | 0,2. |
| 0,1. |
| 0,4. |
| 0’3. |
| Câu 21 | Biết rằng mùi tanh của cá (đặc biệt cá mè) là hỗn hợp các amin (nhiều nhất là trimetylamin) và một số chất khác. Để khử mùi tanh của cá trước khi nấu ta có thể dùng dung dịch nào sau đây? |
|  | Giấm ăn. |
| Muối ăn |
| Nước đường |
| Nước vôi trong. |
| Câu 22 | Cho dãy điện hóa của kim loại được sắp xếp theo thứ tự tính oxi hóa của ion kim loại tăng: Zn2+/Zn ; Fe2+/Fe; Cu2+/Cu; Fe3+/Fe. Trường hợp nào sau đây có xảy ra phản ứng?. |
|  | Cho Cu vào dung dịch FeCl3 |
| Cho Fe vào dung dịch ZnCl2. |
| Cho Cu vào dung dịch ZnCl2 |
| Cho Cu vào dung dịch FeSO4 |
| Câu 23 | Cho các phát biểu sau:  (1) Để phân biệt Gly-Gly-Ala với albumin có thể dùng Cu(OH)2.  (2) Tính bazơ của anilin thể hiện qua phản ứng của anilin với nước brom.  (3) Trong một phân tử tetrapeptit mạch hở có 4 liên kết peptit.  (4) nilon-6,6 được điều chế từ axit ε-aminocaproic và axit ađipic  (5) Xenlulozơ trinitrat được dùng làm thuốc súng không khói.  (6) Fructozơ có vị ngọt hơn Glucozơ.  (7) Amilozơ trong tinh bột chỉ có các liên kết α-1,4-glicozit.  (8) Axit glutamic là hợp chất lưỡng tính.  Số phát biểu **SAI** là |
|  | 4 |
| 5 |
| 6 |
| 7 |
| Câu 24 | Hidro hóa hoàn toàn 19,59 gam hỗn hợp E gồm 3 axit béo Y,Z,T và chất béo X tạo nên từ 3 axit trên thu được 19,74 gam hỗn hợp M. Mặt khác để tác dụng hoàn toàn hỗn hợp E cần 2,7 gam NaOH, thu được 20,505 gam hỗn hợp muối và b gam Glixerol.. Giá trị của b là (C=12;H=1;O=16;Na=23) |
|  | 1,38 |
| 0,92 |
| 0,46 |
| 2,07 |
| Câu 25 | Đốt cháy hoàn toàn 28,4 gam hỗn hợp X gồm ba este đều đơn chức cần dùng 1,75mol O2, thu được H2O và 1,55 mol CO2. Mặt khác, xà phòng hóa hoàn toàn 5,68 gam X bởi dung dịch NaOH (dư), thu được hỗn hợp Y gồm hai ancol đồng đẳng kế tiếp và dung dịch chứa 7,02 gam hỗn hợp hai muối. Cho toàn bộ Y vào bình đựng Na dư, sau khi phản ứng xảy ra hoàn toàn, khối lượng bình tăng 1,07 gam. Xác định thành phần % theo khối lượng của este có phân tử khối nhỏ nhất trong hỗn hợp X? (C=12;H=1;O=16;Na=23) |
|  | 30,28% |
| 52,11% |
| 17,60% |
| 52,82% |